ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRÍ PHẢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53 /KH-UBND	*Trí Phải, ngày 29tháng 04 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai xã Trí Phải

Căn cứ Kế hoạch số: 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Công an về việc Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai.

Căn cứ Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về việc Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Cà Mau.

Thực hiện Công văn số 3768/SNNMT-VPĐKĐĐ ngày 21/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về việc phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ làm giàu, làm sạch CSDL đất đai theo Kế hoạch 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai xã (CSDL), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai của địa phương trong năm 2026 theo mục tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn tỉnh đều được tạo lập dữ liệu số.

- Tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử và nâng cao hiệu quả công cụ quản lý nhà nước về đất đai, đảm bảo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, quy trình, quy định về quản lý,

khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin đất đai; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu

- CSDL đất đai của tỉnh phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung"; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai;

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định qua Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng;

- CSDL đất đai của tỉnh phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các sở, ban, ngành.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong CSDL đất đai;

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL đất đai;

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ các cấp, các sở, ban, ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã theo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền".

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 09 tháng, từ 01/4/2026 đến 31/12/2026.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã, thực hiện phòng Kinh tế, Công an xã và các ban ngành liên quan; được triển khai đến các ấp.

- Về nhiệm vụ triển khai:

+ Rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ;

+ Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL đất đai.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL đất đai đối với các thửa đất chưa được xây dựng CSDL để quản lý, khai thác sử dụng.

1.1. Rà soát, tổng hợp khu vực, diện tích đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính qua các thời kỳ theo 23 ấp trên địa bàn xã, xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc.

1.2. Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính đối với những khu vực còn thiếu hoặc bản đồ không bảo đảm chất lượng; ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, biến động, khu vực trọng điểm phát triển kinh tế.

1.3. Đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính.

1.4. Xây dựng CSDL đất đai. Số hóa, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong CSDL đất đai. Tạo lập Mã định danh duy nhất cho từng thửa đất để kết nối với Nền tảng địa chỉ số quốc gia, tránh trùng lặp.

1.5. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

2. Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã được triển khai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT.

2.1. Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất (nhóm 1) đã "đúng - đủ - sạch - sống", chuyển từ phương thức quản lý thủ công, chuyển sang quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu trong thủ tục hành chính liên quan.

2.2. Đối với số lượng thửa đất đã có trong CSDL còn lại (nhóm 2) thực hiện hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin, làm đúng - đủ - sạch - sống; hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

2.3. Đồng bộ theo thời gian thực, thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa CSDL đất đai của địa phương và CSDL quốc gia về đất đai ngay khi có biến động, đảm bảo dữ liệu luôn "sống".

3. Hoàn thành hạ tầng và phần mềm thống nhất

Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo vận hành.

4. Triển khai, hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai.

4.1. Tiếp nhận, tổ chức tập huấn và triển khai thống nhất tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

4.2. Phối hợp triển khai việc tiếp nhận kết quả xác thực, tái sử dụng thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thông qua ứng dụng VNeID và các nền tảng số khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4.3. Cấu hình hệ thống, hoàn thiện quy trình để khi người sử dụng đất thực hiện thủ tục hành chính có thể trích xuất, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong hệ thống.

5. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

5.1. Đồng bộ CSDL đất đai của toàn tỉnh tập trung, thống nhất về CSDL

quốc gia về đất đai, Trung tâm dữ liệu quốc gia và CSDL quốc gia về dân cư.

5.2. Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ, thống nhất, dùng chung CSDL đất đai của xã, tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư.

5.3. Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

6. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống.

6.1. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

6.2. Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn trình.

6.3. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; triển khai cơ chế kiểm toán, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

6.4. Duy trì các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; Thiết lập và thực hiện nghiêm cơ chế phân quyền, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký mọi thao tác đối với dữ liệu; định kỳ đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để tổ chức triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDL đất đai.

1.1 Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác tổ chức triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Giao Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các phòng, các trung tâm, ban ngành, đơn vị có liên quan; trưởng ấp của 23 ấp.

- Kết quả: dự thảo Kiện toàn Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác của xã chậm nhất ngày 23/4/2026.

- Giao phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Công an xã tổ chức triển khai Kế hoạch tăng cường, đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDL đất đai đến các phòng, các trung tâm, ban ngành, đơn vị có liên quan; trưởng ấp của 23 ấp trên địa bàn xã bằng hình thức phù hợp; đảm bảo hoàn thành việc triển khai, phổ biến nội dung Kế hoạch chậm nhất ngày 29/4/2026.

1.2 Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác của xã, tổ chức triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDL đất đai.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện.

- Kết quả: Kiện toàn Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác của xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành và gửi Quyết định kiện toàn thành lập Ban Chỉ đạo/Tổ công tác về Ủy ban nhân dân xã (đồng gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh) chậm nhất ngày 29/4/2026.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động và tạo đồng thuận xã hội.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm Công Ích; Công an xã; Trưởng ấp của 23 ấp.

- Kết quả: Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin…); Vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử; Thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

3. Rà soát, thống kê, phân loại hiện trạng CSDL đất đai trên địa bàn xã.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Trưởng ấp của 23 ấp.

- Kết quả: Rà soát, thống kê đầy đủ số lượng thửa đất trên địa bàn; phân loại theo 03 nhóm: đã "đúng - đủ - sạch - sống"; đã có trong CSDL nhưng cần hoàn thiện; chưa xây dựng CSDL; Lập bản đồ hiện trạng phủ kín CSDL đất đai của địa phương, xác định rõ các khu vực còn "trắng" dữ liệu, khu vực dữ liệu chất lượng thấp, khu vực ưu tiên xử lý theo từng giai đoạn; Trên cơ sở kết quả rà soát, cập nhật, hiệu chỉnh kế hoạch chi tiết, phân bổ lại chỉ tiêu và nguồn lực cho phù hợp với thực tế từng địa bàn.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2026

4. Rà soát, hoàn thiện hạ tầng và phần mềm

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Đăng ký đất đai; Sở Tài chính.

- Kết quả: Rà soát tổng thể hệ thống máy chủ, đường truyền, thiết bị an toàn bảo mật tại xã để có phương án nâng cấp, thuê dịch vụ CNTT, đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành CSDL đất đai tập trung.

- Thời gian hoàn thành: tháng 4/2026.

5. Tổ chức duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã "đúng - đủ - sạch - sống".

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Chi nhánhVăn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Trung tâm phục vụ hành chính công; Trưởng ấp của 23 ấp;

- Kết quả: Ban hành hoặc hoàn thiện quy trình nội bộ về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, chỉnh lý biến động đối với nhóm thửa đất đã đạt chuẩn, bảo đảm mọi biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được cập nhật kịp thời vào CSDL; phân công rõ trách nhiệm từng đơn vị, từng bộ phận trong việc ghi nhận, kiểm tra, phê duyệt và đồng bộ dữ liệu; Thiết lập cơ chế theo dõi, cảnh báo tự động các hồ sơ biến động quá hạn chưa cập nhật; định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cập nhật nhóm thửa đất đã được chuẩn hóa.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

6. Tổ chức làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống".

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; Chi nhánhVăn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Trưởng ấp của 23 ấp;

- Kết quả: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết để bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, pháp lý và không gian đối với các thửa đất, trong đó ưu tiên khu vực có nhiều giao dịch, khu vực có nguy cơ tranh chấp, khiếu kiện; Thành lập các tổ kỹ thuật làm giàu, làm sạch dữ liệu tại xã, phối hợp chặt chẽ với các ấp trong việc đối chiếu hồ sơ giấy, xác minh ngoài thực địa khi cần thiết;

Tổ chức kiểm tra chéo, nghiệm thu chất lượng dữ liệu sau khi hoàn thiện; không công nhận hoàn thành chỉ tiêu nếu chưa bảo đảm tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Thời gian hoàn thành: tháng 6 năm 2026.

7. Triển khai xây dựng CSDL đất đai đối với các thửa đất chưa có dữ liệu.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm phục vụ hành chính công; Công an xã; trưởng ấp của 23 ấp.

- Đề xuất UBND xã phê duyệt phương án, kế hoạch đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính và xây dựng CSDL đất đai đối với các khu vực thiếu hoặc bản đồ không đảm bảo chất lượng, CSDL cần phải xây dựng lại bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Thời gian hoàn thành: tháng 4 năm 2026.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu/đơn vị thực hiện (nếu có) theo đúng quy định, trong đó yêu cầu rõ trách nhiệm, sản phẩm, tiến độ và các tiêu chí về chất lượng dữ liệu; có cơ chế giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện. Thời gian hoàn thành: tháng 4 năm 2026.

- Chỉ đạo thu thập, tạo lập dữ liệu đối với các khu vực chưa có CSDL, các công việc cụ thể gồm: Chỉ đạo thu thập, số hóa hồ sơ giấy (giấy chứng nhận, hồ sơ cấp GCN, hồ sơ đo đạc…), nhập dữ liệu vào hệ thống và tích hợp đầy đủ với

bản đồ địa chính, bảo đảm tối thiểu đạt tiêu chí "đúng - đủ - sạch" trước khi đưa vào vận hành; Phối hợp các ấp và các đơn vị có liên quan tổ chức đo đạc, kê khai đăng ký đất đai, thu thập hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận, tài liệu đo đạc) đối với các thửa đất chưa có trong hệ thống; Đẩy mạnh việc huy động người dân cung cấp thông tin đất đai, bản chụp Giấy chứng nhận qua ứng dụng VneID; Hoàn thiện việc tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Xây dựng Mã định danh duy nhất cho 100% thửa đất (kể cả thửa đất mới đo đạc). Thời gian hoàn thành: tháng 10 năm 2026.

8. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an ninh, an toàn hệ thống CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm viễn thông Thới Bình; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Công an xã; Trưởng ấp của 23 ấp;

- Kết quả:

+ Bố trí, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ xây dựng, hoàn thiện và vận hành CSDL đất đai (máy chủ, thiết bị lưu trữ, đường truyền, thiết bị bảo mật, hệ thống sao lưu, dự phòng…) đáp ứng yêu cầu về hiệu năng và an toàn thông tin; Tổ chức đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn dữ liệu đối với hệ thống CSDL đất đai trên địa bàn; triển khai các biện pháp bảo vệ, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký, phát hiện và xử lý sự cố kịp thời; Bảo đảm CSDL đất đai của tỉnh đáp ứng các điều kiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai và các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác theo quy định.

+ Thường xuyên phối hợp Công an xã, đánh giá an toàn thông tin cấp độ phù hợp cho hệ thống CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, sao lưu dữ liệu và ứng phó sự cố để đảm bảo hoạt động liên tục.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

9. Bố trí và huy động nguồn lực để hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm viễn thông Thới Bình; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Công an xã; Trưởng ấp của 23 ấp;

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí từ ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ đo đạc, số hóa, nhập dữ liệu, làm sạch, đồng bộ và vận hành CSDL đất đai Kế hoạch CSDL đất đai 2026. Thời gian hoàn thành: tháng 4 năm 2026.

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác đất đai và CNTT; tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sử dụng hệ thống CSDL đất đai.

- Nghiên cứu, huy động các nguồn lực hợp pháp khác (lồng ghép chương

trình, dự án; hợp tác, đặt hàng dịch vụ CNTT…) nhưng bảo đảm dữ liệu đất đai luôn thuộc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước.

10. Tăng cường phối hợp liên ngành để triển khai và khai thác CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; Trung tâm viễn thông Thới Bình; Thuế khu vực 5; Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Kết quả: Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Công an xã, Trung tâm viễn thông Thới Bình; Thuế khu vực 5; Trung tâm phục vụ hành chính công và các cơ quan liên quan trong việc đối soát, xác thực, chia sẻ và khai thác CSDL đất đai; Thiết lập các cơ chế làm việc liên ngành (tổ công tác liên ngành, tổ kỹ thuật…) để xử lý nhanh các vướng mắc về kỹ thuật, pháp lý trong quá trình hoàn thiện và sử dụng CSDL đất đai; Đảm bảo việc sử dụng CSDL đất đai trong các lĩnh vực thuế, tài chính, quy hoạch, xây dựng, tín dụng, đăng ký giao dịch bảo đảm… được thực hiện thống nhất, đúng quy định.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

11. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; Trung tâm viễn thông Thới Bình; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Trưởng ấp 23 ấp.

- Kết quả: Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện theo Kế hoạch 2026 tại các ấp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm; Sử dụng các công cụ giám sát do Trung ương cung cấp để theo dõi thời gian thực về tiến độ và chất lượng hoàn thiện dữ liệu theo từng nhóm thửa đất; Xây dựng cơ chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện giữa các đơn vị, địa bàn trong xã; gắn kết quả này với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

12. Đồng bộ dữ liệu về tỉnh về Trung ương.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã phối hợp thực hiện;

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Trưởng ấp 23 ấp.

- Kết quả: Thực hiện đồng bộ dữ liệu đất đai của xã về tỉnh về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương theo chế độ thời gian thực (ngay khi có phát sinh giao dịch hoặc cập nhật mới).

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

13. Tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính

- Đơn vị chủ trì: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế xã; Trung tâm phụ vụ hành chính công; Trung tâm viễn thông Thới Bình.

- Kết quả: rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên cơ sở sử dụng tối đa CSDL đất đai và CSDL quốc gia về dân cư. Cắt giảm yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ giấy đối với các thông tin đã có trong CSDL (như thông tin cư trú, thông tin thửa đất đã số hóa); Mở rộng danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thực hiện trực tuyến toàn trình; bảo đảm các hệ thống dịch vụ công trực tuyến được kết nối, khai thác trực tiếp từ CSDL đất đai

đã hoàn thiện; Sử dụng CSDL đất đai như một lớp dữ liệu nền trong các hệ thống thông tin, CSDL khác của địa phương (quy hoạch, đầu tư công, tài chính, thuế, quản lý đô thị…), góp phần nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trên địa bàn.

- Thời gian hoàn thành: tháng 4 năm 2026.

14. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững CSDL đất đai sau năm 2026

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã;

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm viễn thông Thới Bình; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Thới Bình; Trưởng ấp 23 ấp.

- Kết quả: Tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026; đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn "đúng - đủ - sạch - sống" và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước; Đề xuất, kiến nghị tỉnh (các Sở ban ngành tỉnh) về cơ chế, chính sách, nguồn lực, hướng dẫn kỹ thuật để tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả CSDL đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Phòng Kinh tế, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm viễn thông Thới Bình; Trưởng ấp 23 ấp khẩn trương triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao nêu trên; đồng thời chuẩn bị bố trí đầy đủ nguồn lực về con người, hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, phần mềm và kinh phí thực hiện nhiệm vụ đã được phân công đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm.

2. Trong quá trình thực hiện, tùy điều kiện cụ thể để lồng ghép các nhiệm vụ, chương trình, dự án liên quan đến đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng CSDL đất đai, chính quyền số, chính quyền điện tử để phối hợp triển khai thông suốt, đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm và tận dụng nguồn lực, bảo đảm hiệu quả tổng thể.

3. Các phòng, ban ngành, các trung tâm, trưởng ấp 23 ấp được phân công thực hiện nhiệm vụ tại Mục III của Kế hoạch này, định kỳ ngày 25 hàng tháng có trách nhiệm báo cáo kết quả về UBND (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch, đảm bảo nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

5. Công an xã:

- Phối hợp với phòng QLHC về TTXH trong việc đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trong CSDL do Phòng Kinh tế cung cấp với CSDL quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo nội dung, kết

quả và tiến độ đề ra;

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế, các phòng ban ngành, trưởng ấp 23 ấp để làm sạch, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với CSDL quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các đơn vị liên quan chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về UBND (qua Phòng Kinh tế) để tiếp thu, tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./

Nơi nhận:
- Công an tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (để báo cáo);
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã (để báo cáo);
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh (để nắm);
- CT, các PCT UBND xã;
- VP. HĐND - UBND xã;
- Ban Chỉ huy Công an xã;
- Thuế cơ sở 5 tỉnh Cà Mau;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Trung tâm công Ích;
- Trung tâm viễn thông Thới Bình;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tân Thanh Mộng